

Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 90/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1972

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T có 02 con chung là Phạm Kỳ D, sinh ngày 06/4/2004 và Phạm Gia B, sinh ngày 01/5/2011, chị H và anh T thỏa thuận như sau:

Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Kỳ D, sinh ngày 06/4/2004 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/5/2011 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh T, chị H thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị H và anh Phạm Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh T nhất trí để chị H nộp thay anh T số tiền án phí mà anh T phải nộp. Tổng cộng chị Trần Thị H phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003366 ngày 15/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND Thị trấn P, huyện T, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh